

ẢNH HƯỞNG CỦA ƯU ĐÃI THUẾ ĐẾN THU HÚT ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

● NGUYỄN THỊ MAI

Khoa Tài chính Ngân hàng và Bảo hiểm,
Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

TÓM TẮT:

Ưu đãi thuế đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút và duy trì dòng vốn FDI. Tuy nhiên, chính sách này cũng đặt ra nhiều thách thức liên quan đến hiệu quả thu hút đầu tư, tác động đến ngân sách nhà nước và sự cạnh tranh với các quốc gia khác trong khu vực. Bài viết đánh giá các chính sách ưu đãi thuế hiện nay, phân tích tác động tích cực và tiêu cực của chúng đối với FDI tại Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp chính sách phù hợp nhằm tối ưu hóa lợi ích của FDI đối với nền kinh tế Việt Nam.

Từ khóa: ưu đãi thuế, đầu tư nước ngoài, chính sách thuế, FDI, Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, việc thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực sản xuất và cải thiện công nghệ. Chính phủ Việt Nam đã và đang áp dụng nhiều chính sách ưu đãi thuế như miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, ưu đãi thuế xuất nhập khẩu và các chính sách hỗ trợ tài chính nhằm tạo môi trường đầu tư hấp dẫn.

Tuy nhiên, tính hiệu quả của các chính sách ưu đãi thuế trong thu hút FDI vẫn là một vấn đề đáng quan tâm. Một số nghiên cứu cho thấy, mặc dù ưu đãi thuế có thể giúp Việt Nam thu hút được nhiều dự án đầu tư, nhưng chúng cũng có thể gây ra những hệ lụy như giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp và làm suy giảm chất lượng đầu tư. Bên cạnh đó, trong bối cảnh cạnh tranh thu hút FDI giữa các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á,

Việt Nam cần có những điều chỉnh chính sách hợp lý để duy trì lợi thế cạnh tranh mà không gây ra những tác động tiêu cực lâu dài.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu ảnh hưởng của ưu đãi thuế đến thu hút FDI tại Việt Nam rất cấp thiết. Bài viết này sẽ tập trung phân tích vai trò của chính sách ưu đãi thuế trong thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, đánh giá các mặt lợi và hại, đồng thời đề xuất các giải pháp chính sách nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách thuế trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Thực trạng chính sách ưu đãi thuế đối với FDI tại Việt Nam

Việt Nam đã áp dụng nhiều chính sách ưu đãi thuế nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Các chính sách này được quy định trong Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Luật Đầu tư 2020, Luật Đất đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

Một trong những chính sách quan trọng nhất là

thuế TNDN. Theo Điều 13 của Luật Thuế TNDN, các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực ưu tiên hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn có thể hưởng mức thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm, có thể kéo dài đến 30 năm đối với một số lĩnh vực đặc biệt. Ngoài ra, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP cũng quy định các mức miễn giảm thuế: miễn thuế trong 4 năm đầu và giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo đối với doanh nghiệp thuộc diện ưu đãi.

Chính phủ Việt Nam cũng áp dụng chính sách ưu đãi thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất. Điều này giúp giảm chi phí ban đầu cho các doanh nghiệp FDI, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và sản xuất quy mô lớn. Ngoài ra, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP quy định các chính sách miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư.

Những ưu đãi này đã giúp Việt Nam thu hút được lượng lớn FDI trong nhiều năm qua. Theo Báo cáo Tình hình thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Tổng cục Thống kê năm 2024, thu hút FDI Việt Nam chạm mốc 38,23 tỉ USD, nhiều hơn năm 2023 (36,6 tỉ USD), trong đó các doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế chiếm phần lớn. (Xem Bảng)

FDI vào Việt Nam	2023	2024
Vốn đăng ký (tỉ USD)	36,6	38,23
Vốn thực hiện (tỉ USD)	23,2	25,4
Số dự án mới	3.188	3.375

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Báo cáo “Vietnam FDI Report 2022” của Cục Đầu tư nước ngoài (FIA) cũng cho thấy khoảng 70% các dự án FDI hưởng ưu đãi thuế tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những thách thức. Một số doanh nghiệp lợi dụng ưu đãi thuế để đầu tư mang tính chất “chuyển giá”, gây thất thu ngân sách nhà nước. Ngoài ra, việc phụ thuộc quá nhiều vào ưu đãi thuế để thu hút FDI có thể dẫn đến cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp nội địa và doanh nghiệp nước ngoài.

3. Tác động của ưu đãi thuế đối với thu hút FDI tại Việt Nam

3.1. Những ảnh hưởng tích cực

Các chính sách ưu đãi thuế đã mang lại nhiều lợi ích cho Việt Nam trong việc thu hút FDI. Báo cáo “World Investment Report 2022” của UNCTAD chỉ ra chính sách thuế ưu đãi là một trong những yếu tố quan trọng giúp Việt Nam thu hút dòng vốn FDI mạnh mẽ trong giai đoạn 2010-2022. Trước hết, ưu đãi thuế giúp tăng sức hấp dẫn của môi trường đầu tư, đặc biệt khi Việt Nam phải cạnh tranh với các quốc gia trong khu vực như Thái Lan, Indonesia hay Malaysia. Các ưu đãi thuế tạo điều kiện cho doanh nghiệp nước ngoài giảm chi phí đầu tư ban đầu, từ đó khuyến khích họ lựa chọn Việt Nam làm điểm đến sản xuất và kinh doanh.

Nhờ chính sách ưu đãi thuế, Việt Nam đã thu hút được nhiều tập đoàn lớn như Samsung, Intel, LG, Toyota, giúp nâng cao năng lực sản xuất và chuyển giao công nghệ. Chẳng hạn, Samsung đã đầu tư hơn 17 tỷ USD vào Việt Nam, tạo ra hàng trăm nghìn việc làm và góp phần quan trọng vào kim ngạch xuất khẩu của đất nước. Ngoài ra, chính sách thuế ưu đãi cũng khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, năng lượng tái tạo và phát triển bền vững, phù hợp với xu hướng kinh tế xanh hiện nay.

3.2. Những rủi ro và tác động tiêu cực

Mặc dù có nhiều lợi ích, nhưng chính sách ưu đãi thuế cũng đặt ra một số vấn đề đáng lo ngại. Một trong những rủi ro lớn nhất là thất thu ngân sách nhà nước. Báo cáo “Vietnam Tax Incentive Effectiveness Report 2022” của Tổng cục Thuế cho thấy mỗi năm Việt Nam thất thu khoảng 50.000 - 60.000 tỷ đồng từ các chính sách ưu đãi thuế.

Một vấn đề khác là nguy cơ “chạy đua xuống đáy” trong chính sách thuế. Khi nhiều quốc gia trong khu vực cũng áp dụng ưu đãi thuế để cạnh tranh thu hút FDI, Việt Nam có thể phải liên tục điều chỉnh chính sách để giữ chân nhà đầu tư. Điều này có thể dẫn đến sự bất ổn trong hệ thống thuế, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

Hơn nữa, một số doanh nghiệp FDI lợi dụng ưu đãi thuế để thực hiện chuyển giá, trốn thuế hoặc đầu tư ngắn hạn nhằm tận dụng ưu đãi mà không đóng góp thực sự vào nền kinh tế. Chẳng hạn, một

số doanh nghiệp khai báo lỗ trong nhiều năm để không phải đóng thuế TNDN, dù vẫn mở rộng quy mô sản xuất.

Ngoài ra, ưu đãi thuế quá mức có thể tạo ra sự bất bình đẳng giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI. Các doanh nghiệp nội địa, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, không được hưởng những ưu đãi tương tự, khiến họ gặp nhiều khó khăn trong cạnh tranh với doanh nghiệp nước ngoài.

Nhìn chung, chính sách ưu đãi thuế là một công cụ quan trọng trong thu hút FDI, nhưng cần được điều chỉnh hợp lý để đảm bảo cân bằng giữa lợi ích thu hút đầu tư và sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Việc thiết kế chính sách cần tính đến hiệu quả dài hạn, tránh phụ thuộc quá nhiều vào ưu đãi thuế mà bỏ qua các yếu tố quan trọng khác như chất lượng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và môi trường kinh doanh.

4. Đề xuất chính sách và hướng đi trong tương lai

Để tối ưu hóa hiệu quả của chính sách ưu đãi thuế trong thu hút FDI, Việt Nam cần có những điều chỉnh hợp lý, tránh phụ thuộc quá mức vào ưu đãi thuế mà bỏ qua các yếu tố khác như cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và môi trường đầu tư. Trước hết, cần thực hiện đánh giá toàn diện về hiệu quả của các chính sách ưu đãi thuế hiện hành. Báo cáo “Vietnam Tax Incentive Effectiveness Report 2022” của Tổng cục Thuế nhấn mạnh, một số chính sách ưu đãi thuế chưa thực sự tạo ra giá trị kinh tế bền vững, do đó cần điều chỉnh để đảm bảo hiệu quả cao hơn.

Việt Nam cần xây dựng một hệ thống ưu đãi thuế có trọng tâm, tập trung vào các ngành có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường. Hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã chuyển từ chính sách ưu đãi thuế rộng rãi sang ưu đãi có chọn lọc, nhằm thu hút các nhà đầu tư chiến lược. Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm từ các nước như Singapore hay Hàn Quốc, nơi các chính sách ưu đãi thuế được thiết kế nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, cần tăng cường minh bạch trong việc thực hiện các chính sách ưu đãi thuế. Một số

doanh nghiệp FDI đã lợi dụng kẽ hở trong chính sách để thực hiện hành vi chuyển giá, trốn thuế hoặc khai lỗ liên tục nhằm hưởng ưu đãi thuế trong thời gian dài. Để khắc phục tình trạng này, cần có cơ chế giám sát chặt chẽ, đồng thời nâng cao năng lực của cơ quan thuế trong việc phát hiện và xử lý các hành vi gian lận.

Ngoài ra, chính sách ưu đãi thuế cần được kết hợp với các biện pháp hỗ trợ khác nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi. Ngoài việc miễn, giảm thuế, Việt Nam cần đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng, cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Theo Báo cáo “Vietnam FDI Report 2022” của Cục Đầu tư nước ngoài (FIA), nhiều nhà đầu tư đánh giá cao môi trường đầu tư tại Việt Nam nhưng vẫn bày tỏ lo ngại về thủ tục hành chính phức tạp và hệ thống hạ tầng chưa đồng bộ. Do đó, bên cạnh chính sách thuế, cần tập trung cải thiện môi trường kinh doanh để thu hút các nhà đầu tư dài hạn.

Việt Nam cũng cần nghiên cứu và áp dụng các chính sách ưu đãi thuế linh hoạt hơn, tránh áp dụng một cách cứng nhắc và dàn trải. Chẳng hạn, có thể triển khai mô hình ưu đãi thuế theo hiệu suất, trong đó mức ưu đãi thuế được điều chỉnh dựa trên kết quả hoạt động thực tế của doanh nghiệp FDI, bao gồm mức độ đóng góp vào GDP, chuyển giao công nghệ, tạo việc làm và bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế để tránh tình trạng “chạy đua xuống đáy” trong chính sách ưu đãi thuế. Việc tham gia các hiệp định thuế quốc tế, chẳng hạn như Khung chính sách thuế tối thiểu toàn cầu (Global Minimum Tax), có thể giúp Việt Nam duy trì sự cạnh tranh trong thu hút đầu tư mà không cần phải quá phụ thuộc vào các ưu đãi thuế.

Tóm lại, để phát huy tối đa lợi ích của FDI, Việt Nam cần có chiến lược dài hạn về ưu đãi thuế, đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch và công bằng. Chính sách ưu đãi thuế cần được điều chỉnh phù hợp với xu hướng toàn cầu, đồng thời kết hợp với các biện pháp khác để nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Chỉ khi đó, Việt Nam mới có thể thu hút được các nhà đầu tư chất lượng cao, đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.

5. Kết luận

Chính sách ưu đãi thuế đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao năng lực sản xuất và chuyển giao công nghệ. Tuy nhiên, để đảm bảo sự phát triển bền vững, Việt Nam cần điều chỉnh chính sách này một cách linh

hoạt và minh bạch hơn, đồng thời kết hợp với các biện pháp hỗ trợ khác như cải thiện cơ sở hạ tầng, thủ tục hành chính và chất lượng nguồn nhân lực. Chỉ khi có sự điều chỉnh hợp lý, các chính sách thuế sẽ phát huy tối đa hiệu quả, thu hút được các nhà đầu tư chiến lược và đóng góp tích cực vào nền kinh tế quốc gia ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Hội nghị Liên Hợp quốc về Thương mại và Phát triển - UNCTAD (2022). Báo cáo đầu tư thế giới năm 2022.

Tổng cục Thuế (2022). Báo cáo hiệu quả ưu đãi thuế của Việt Nam năm 2022;

Cục Đầu tư nước ngoài (FIA) (2022). Báo cáo Đầu tư FDI của Việt Nam năm 2022.

Quốc hội (2008); Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp 2008.

Chính phủ (2013), Nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp.

Tổng cục Thống kê (2024), Báo cáo Tình hình thu hút vốn đầu tư nước ngoài năm 2024.

Ngày nhận bài: 27/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 11/2/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 1/3/2025

THE IMPACT OF TAX INCENTIVES ON ATTRACTING FOREIGN DIRECT INVESTMENT

● NGUYEN THI MAI

Faculty of Finance, Banking and Insurance,
University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

Tax incentives are a key instrument in attracting and sustaining foreign direct investment (FDI). However, their implementation also presents challenges related to the effectiveness of investment attraction, fiscal impacts on the state budget, and competitive pressures from other countries in the region. This study evaluates Vietnam's current tax incentive policies, assessing both their positive contributions and potential drawbacks in relation to FDI inflows. Based on this analysis, the study proposes policy recommendations aimed at optimizing the economic benefits of FDI while ensuring fiscal sustainability and maintaining Vietnam's competitive position in the regional investment landscape.

Keywords: tax incentives, foreign investment, tax policy, FDI, Vietnam.